

## **TÂM NHÌN**

FPT mong muốn trở thành một tổ chức kiểu mới, giàu mạnh, bằng nỗ lực lao động, sáng tạo trong khoa học, kỹ thuật và công nghệ, làm khách hàng hài lòng, góp phần hưng thịnh quốc gia, đem lại cho mỗi thành viên của mình điều kiện phát triển tốt nhất tài năng và một cuộc sống đầy đủ về vật chất, phong phú về tinh thần.

## **SỨ MỆNH**

Là mũi tiên phong trong công cuộc Toàn cầu hoá của FPT, FSOFT mong muốn lớn nhanh, mạnh mẽ trong tương lai không xa trên bản đồ Trí tuệ Thế giới có tên Việt Nam, có tên FPT.

# MỤC LỤC

GIỚI THIỆU CÔNG TY .....	3
SƠ ĐỒ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG .....	6
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	8
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC.....	10
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT.....	15
BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM FPT 2008 .....	17
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ .....	29
CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY TẠI NGÀY 31/03/2009 .....	33

## GIỚI THIỆU CÔNG TY

### Thành lập công ty

FSU 1 (FPT Strategic Unit # 1) ra đời vào đầu năm 1999 với sứ mệnh Toàn Cầu Hóa chính là tiền thân của FPT Software ngày nay. Trong năm 1999, FSOFTE đã thực hiện thành công dự án đầu tiên với khách hàng Winsoft, Canada, bước đầu xác định cơ cấu tổ chức, lên các chương trình chuẩn bị nhân lực cho xuất khẩu.

### Quá trình phát triển



1999.....	FSOFTE đã thực hiện thành công dự án đầu tiên với khách hàng Winsoft, Canada, bước đầu xác định cơ cấu tổ chức, lên các chương trình chuẩn bị nhân lực cho xuất khẩu.
2000.....	FSOFTE chuyển trụ sở sang toà nhà HITC. Ảnh hưởng bởi vụ dotcom, thị trường xuất khẩu phần mềm gặp nhiều khó khăn. Tuy vậy, FSOFTE đã vượt qua được thử thách và đạt được kết quả quan trọng - ký hợp đồng OSDC (Offshore Software Development Center) đầu tiên với Harvey Nash.
2005.....	Tháng 8/2005 thành lập Chi nhánh Đà Nẵng. Tháng 11 thành lập Công ty FSOFTE JAPAN tại Tokyo Tháng 12 khai trương Trung tâm Tuyển dụng và Đào tạo tại toà nhà Simco, đường Phạm Hùng Hết năm 2005, FSOFTE tăng trưởng 114% doanh số, trở thành công ty phần mềm đầu tiên của Việt Nam có 1000 nhân viên
2007.....	Fsoft chính thức thành lập Công ty FSOFTE Châu Á Thái Bình Dương tại Singapore.
2008.....	Thành lập Công ty TNHH FPT Software tại Malaysia

## THÔNG TIN CHUNG VỀ CÔNG TY

Tên công ty	CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM FPT
Tên tiếng Anh	FPT SOFTWARE
Tên viết tắt	FPT – SOFT
Biểu tượng	
Người đại diện	Ông Nguyễn Thành Nam
Trụ sở	Tòa nhà FPT Cầu Giấy, đường Phạm Hùng, Hà Nội
Điện thoại	04. 37689048
Fax	04. 37689049
Website	<a href="http://www.fpt-soft.com">www.fpt-soft.com</a>
Vốn điều lệ	237.979.230.000 đồng

## CÁC THÀNH TÍCH CÔNG TY ĐẠT ĐƯỢC

Năm	Thành tích đạt được
<b>2002</b>	Đạt chứng chỉ CMM - 4
<b>2005</b>	Đạt chứng chỉ CMM - 5

## QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

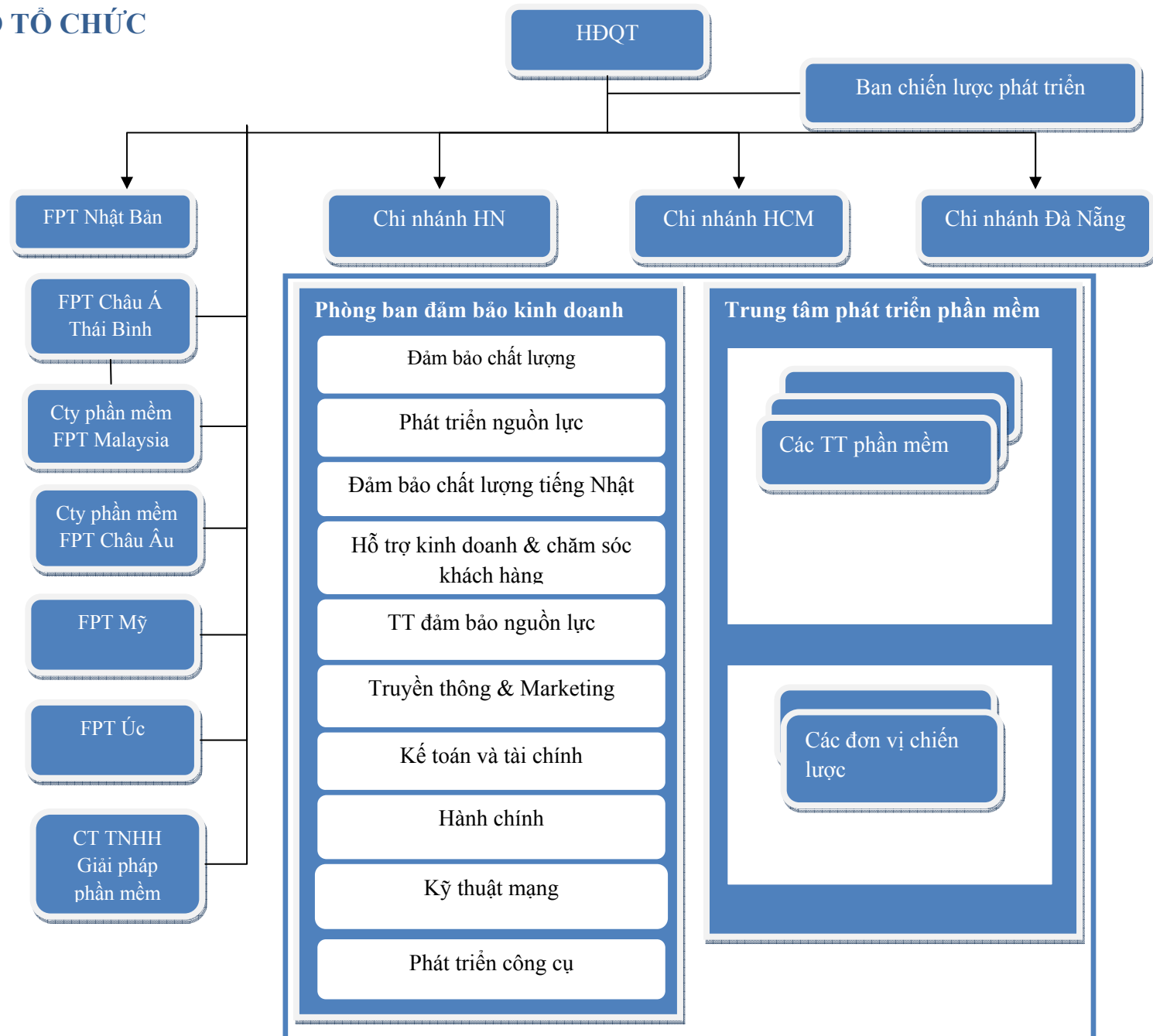
2006.....	Tăng vốn điều lệ từ 30.000.000.000 đồng lên 51.630.600.000 đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu thưởng cho cán bộ công nhân viên
2007.....	Tăng vốn điều lệ từ 51.630.600.000 đồng lên 110.879.160.000 đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu thưởng cán bộ công nhân viên và trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10: 11.
2008.....	Tăng vốn điều lệ từ 110.879.160.000 lên 237.979.230.000 đồng thông qua hình thức phát hành cổ phiếu thưởng cho cán bộ công nhân viên và trả cổ

tức cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 10:11

## SẢN PHẨM/ DỊCH VỤ CỦA CÔNG TY

- ✚ Phát triển phần mềm và phần mềm nhúng
- ✚ Bảo trì và kiểm thử phần mềm
- ✚ Chuyển đổi, hoạch định nguồn nhân lực doanh nghiệp
- ✚ Gia công quy trình doanh nghiệp
- ✚ Chuyển giao mô hình hoạt động

## SƠ ĐỒ TỔ CHỨC





## BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### Môi trường kinh doanh

Năm 2008 được coi là một năm “bi tráng” với nền kinh tế thế giới. Khủng hoảng kinh tế - tài chính bùng phát tại Mỹ và lan rộng khắp các châu lục, tác động tiêu cực tới mọi lĩnh vực trong đó có ngành công nghệ thông tin. Doanh số bán hàng và lợi nhuận giảm sút ở hầu hết các tập đoàn hàng đầu thế giới về công nghệ thông tin. Hơn thế, những lo ngại rằng sự sụt giảm chi tiêu cho công nghệ thông tin toàn cầu có thể kéo dài ngày càng tăng. Việc phát triển các thị trường truyền thống của FPT Software như Nhật Bản, Mỹ, Châu Âu, do vậy cũng bắt đầu chịu sự tác động của những thay đổi lớn và nhanh chóng này. Trong bối cảnh đó, việc giữ được các chỉ tiêu tăng trưởng tương đối khả quan về doanh thu và lợi nhuận trong năm 2008, cho thấy FPT Software đã vượt qua giai đoạn khởi đầu của khủng hoảng một cách tương đối “lành lặn”. Tuy nhiên, những dấu hiệu của khủng hoảng kinh tế tác động đến kinh doanh của FPT Software cũng bắt đầu xuất hiện mà biểu hiện là sự sụt giảm doanh số ở một số khách hàng cũ, tăng trưởng chậm ở một số khách hàng mới, thị trường mới. Hội đồng quản trị luôn ý thức rằng vẫn còn rất nhiều thử thách và khó khăn chờ đón FPT Software trong năm 2009.

### Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2008

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2007	KH 2008	TH 2008	TH 2008/KH 2008	TH 2008/KH 2007
<b>DT</b>	479.047	774.000	714.634	92%	149%
<b>LNST</b>	161.662	228.760	213.232	93%	132%

### Doanh thu

Với doanh thu **714.6** tỷ VND (tương đương 42 triệu USD), FPT Software đã hoàn thành trên 90% mức kế hoạch năm 2008, tăng trưởng 49% (42%, nếu quy USD) so với năm 2007.

### Lợi nhuận sau thuế

Tỷ lệ lợi nhuận tuy giữ vững mục tiêu 30% nhưng là một trong những mức thấp nhất trong vòng 4 năm qua.

Lợi nhuận trước thuế của FPT Software đạt **225.2** tỷ đồng, tăng 30% so với năm trước và đạt trên 90% kế hoạch. Năm 2008, tổng lợi nhuận sau thuế là **213.2** tỷ đồng. Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu đạt **8,968** đồng.



## Thời cơ kinh doanh

Thị trường năm 2008 có nhiều khó khăn do sự dè dặt mở rộng của các công ty lớn trong cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu. Tuy nhiên hoàn cảnh kinh doanh mới cũng tạo ra những cơ hội cho FPT Software từ nhu cầu cắt giảm chi phí tìm đến các nguồn lực giá rẻ để duy trì hoạt động sản xuất của các công ty lớn.

## Mở rộng thị trường kinh doanh

Kế hoạch có mặt tại tất cả các thị trường dự kiến của FPT Software đã hoàn thành. Dự kiến trong năm 2009, FPT Software sẽ tiếp tục tận dụng các cơ sở bản địa này để tiếp cận khách hàng hiện tại và thâm nhập sâu hơn vào các thị trường để nắm bắt cơ hội nhanh chóng và kịp thời nhất, nhất là trong điều kiện khó khăn của môi trường kinh doanh.

## KẾT LUẬN

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008 của FPT Software cho thấy khủng hoảng kinh tế toàn cầu đã bước đầu ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của Công ty.

Với sự lan rộng của khủng hoảng kinh tế từ cuối năm 2008, dự báo kinh tế thế giới năm 2009 sẽ còn có thể khó khăn hơn nữa. Trong tình hình này, tập thể lãnh đạo cũng như anh chị em nhân viên Công ty sẽ càng phải tiếp tục đoàn kết, củng cố năng lực, lường trước khó khăn, sẵn sàng tâm thế mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh ngay khi có thời cơ, đặt mục tiêu tiếp tục dẫn đầu và góp phần đưa ngành công nghiệp phần mềm Việt Nam khẳng định vị trí trên bản đồ công nghệ thông tin thế giới.

Với niềm tin vững chắc vào một tương lai thịnh vượng, Công ty Cổ phần Phần mềm FPT mong muốn nhận được sự ủng hộ, cam kết gắn bó lâu dài của các Quý cổ đông, các Đối tác cùng với toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty vượt qua các thách thức và hoàn thành những mục tiêu chung.

## Kế hoạch dự kiến trong tương lai

### Kế hoạch tăng trưởng 2009

Thị trường năm 2009 được nhận định là sẽ khó khăn hơn do sự lan rộng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

Căn cứ vào tình hình kinh doanh hiện tại và dự kiến tình hình thị trường năm 2009, Hội đồng Quản trị trình Đại hội cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009 theo 3 kịch bản A, B, C (với kịch bản B là kịch bản chủ đạo) như sau:

- ✓ Phương án A: Doanh thu: 50 triệu USD, lợi nhuận 15 triệu USD
- ✓ Phương án B: Doanh thu: 47 triệu USD, lợi nhuận 13.2 triệu USD
- ✓ Phương án C: Doanh thu: 42 triệu USD, lợi nhuận 10 triệu USD

Ban điều hành cần theo dõi sát sao các diễn biến của thị trường, các nhu cầu của khách hàng để kịp thời điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh, kịp thời đưa ra các biện pháp phòng/chống khủng hoảng hiệu quả để có thể vừa tối đa hóa lợi nhuận vừa đảm bảo vững chắc đội ngũ sẵn sàng đón nhận các cơ hội vươn lên trong giai đoạn khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

## BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### Tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh

Trong năm 2008, Tổng Giám đốc với tinh thần trách nhiệm và nỗ lực đã điều hành tốt công ty phản ứng kịp thời với các biến động trong môi trường khủng hoảng kinh tế thế giới.

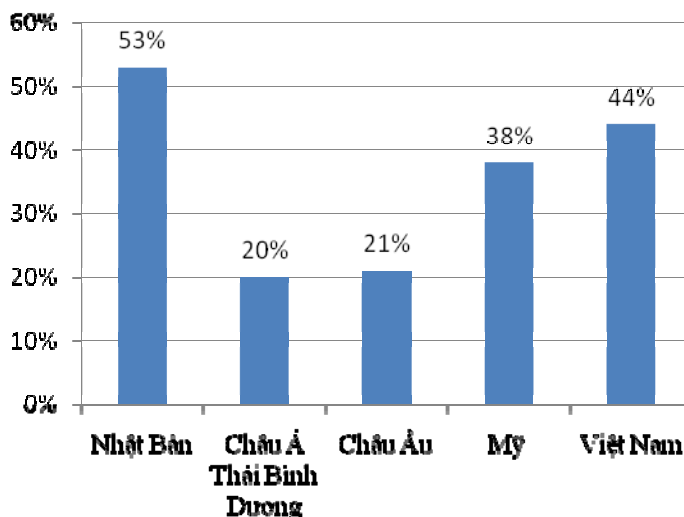
Trong năm 2008, các cán bộ quản lý đã thể hiện trách nhiệm và nỗ lực mang lại kết quả kinh doanh tăng trưởng ở mọi thị trường. Doanh thu từ thị trường Nhật vẫn tiếp tục tăng trưởng với tốc độ cao nhất - 53%. Tăng trưởng cao (44%) của thị trường trong nước cho thấy tiềm năng và cơ hội phát triển lớn của thị trường này đối với FPT Software, nhất là từ khối khách hàng là các Công ty con, chi nhánh của các Tập đoàn đa quốc gia có mặt tại Việt Nam. Tăng trưởng của thị trường châu Âu và châu Á Thái Bình Dương trong năm qua chưa thực sự tốt do chưa khai thác, tận dụng được hết các cơ hội mới, có sự suy giảm về quy mô dự án với một vài khách hàng lớn.

Nhìn chung, FPT Software đã có sự tăng trưởng khả quan về doanh số trên tất cả các khu vực địa lý-thị trường với tốc độ tăng trưởng trung bình trên tất cả thị trường là 42%.

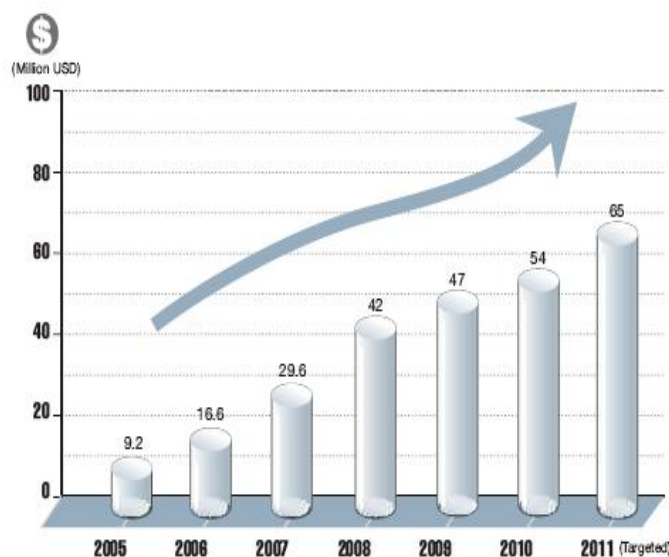
### Tổ chức và hoạt động sản xuất kinh doanh

### Tốc độ tăng trưởng trong năm 2008 qua từng thị trường

**Tốc độ tăng trưởng doanh số năm 2008**



### Tốc độ tăng trưởng doanh thu từ 2005 đến 2008 và kế hoạch tăng trưởng từ 2009 đến 2011



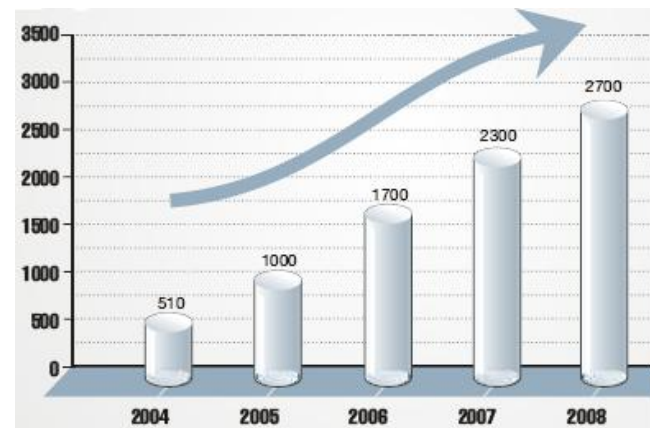
### Tốc độ phát triển nhân sự

Năm 2008, tất cả các hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty FPT Software đều nằm trong phạm vi được cho phép theo giấy đăng ký kinh doanh, cũng như theo các quy định và luật pháp hiện hành. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh, nghiệp vụ hàng ngày đều được tuân thủ theo quy trình quản lý chất lượng ISO 9001:2000, chuẩn bảo mật thông tin ISO 27001:2005 và quy trình quản lý CMMi bậc 5 – tiêu chuẩn thế giới về mức độ trưởng thành năng lực sản xuất phần mềm.

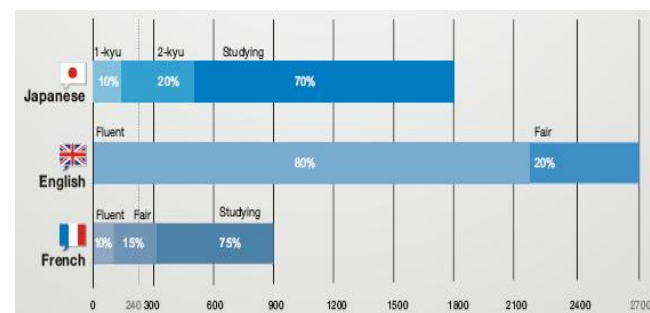
Nguồn nhân lực liên tục được tái đào tạo nâng cấp để đáp ứng chất lượng công việc, duy trì khách hàng trong giai đoạn khó khăn toàn cầu. Tính tới ngày 31/12/2008 tổng số nhân viên của công ty là 2,617 người, tăng 14.9% so với năm 2007. Nhân viên luôn được quan tâm chăm sóc đầy đủ từ sức khỏe, vật chất cho tới đời sống tinh thần. Năm 2008, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã phê duyệt và tiếp tục triển khai chính sách đãi ngộ mới mang thêm quyền lợi cho Cán bộ nhân viên. Trong năm 2008, công ty có những thay đổi về cơ cấu như chuẩn bị cho việc thay đổi Tổng Giám đốc FPT Software và FPT Japan vào đầu năm 2009; củng cố hoạt động của Head Office và thành lập Ban Phát triển Kế hoạch và Chiến lược kinh doanh CPD để kiện toàn hiệu quả quản lý của tổ chức khi bước vào giai đoạn phát triển bền vững. Công ty cũng thành lập thêm các công ty chi nhánh nước ngoài FPT Software Châu Âu, FPT Software Malaysia, FPT Mỹ, FPT Châu Đại Dương làm cơ sở

Nhân sự là yếu tố cốt lõi, là nhân tố quyết định cho sự phát triển của Công ty. Chúng tôi hiểu rằng tập thể lãnh đạo, sự gắn kết, những đổi mới và lòng trung thành đóng vai trò quyết định cho sự thành công của Công ty. Chính vì vậy, Fsoft đã và đang xây dựng một tập thể cán bộ công nhân viên gồm những người trẻ, đầy tài năng, chuyên gia IT, những người có luôn mong muốn chinh phục công nghệ mới và truyền tải đến người khác, đến khách hàng một cách nhanh nhất.

### Tốc độ tăng trưởng nhân sự từ 2004 đến 2008



### Trình độ Ngoại ngữ của nhân viên



nhANH chóng tiếp cận và nắm bắt cơ hội mới.

### Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008

Đơn vị tính: Triệu VNĐ

STT	Khoản mục	Năm 2008	Năm 2007	Tăng trưởng
1	Doanh thu thuần	714,634	479,074	49%
2	Lãi trước thuế	224,103	172,748	30%
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính	11,487	11,086	4%
4	Thuế thu nhập hoãn lại	(615)		
5	Lãi sau thuế (2-3-4)	213,231	161,662	32%

Lãi cơ bản trên 1 cổ phiếu: 8. 968 đồng/CP

### Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2008

Đơn vị tính: Triệu VNĐ

STT	Khoản mục	Năm 2008	Năm 2007
1	Tiền và các khoản tương đương	146,983	70,801
2	Các khoản phải thu	167,004	124,619
3	Tài sản ngắn hạn khác	32,106	12,093
4	Tài sản cố định và đầu tư dài hạn	163,934	145,409
5	Tài sản dài hạn khác	27,033	11,126
	<b>Tổng tài sản</b>	<b>537,060</b>	<b>364,048</b>
6	Phải trả người bán	82,494	65,845
7	Phải trả ngắn hạn	39,880	37,106
8	Nợ ngắn hạn	-	-
9	Phải trả dài hạn	532	220
10	Vốn chủ sở hữu	414,154	260,877
	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>537,060</b>	<b>364,048</b>



## Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2007	Năm 2008
<b>1. Cơ cấu tài sản và cơ cấu vốn</b>			
<b>1.1. Cơ cấu tài sản</b>			
- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	57	64
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	43	36
<b>1.2. Cơ cấu vốn</b>			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	28,34	22,88
- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	71,66	77,12
<b>2. Khả năng thanh toán</b>			
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	2,02	2,83
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	2,02	2,83
<b>3. Tỷ suất sinh lời</b>			
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	33,74	29,85
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	61,97	51,49
- Tỷ suất Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	34,69	31,24

- Khả năng thanh toán nợ của Công ty là rất cao và an toàn.
- Về cơ cấu vốn, hệ số nợ/ tổng tài sản của Công ty là rất thấp. Năm 2007 là 28,34%, giảm xuống còn 22,88% trong 2008. Đây chính là điểm cho thấy sự tự chủ về tài chính của Công ty. Fsoft không bị phụ thuộc tài chính vào các khoản nợ.
- Fsoft là một doanh nghiệp xuất khẩu phần mềm, vì vậy bị ảnh hưởng trực tiếp từ sự khủng hoảng kinh tế thế giới. Do đó hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần trong năm 2008 giảm so với 2007. Hệ số lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu trong 2008 cũng giảm so với 2007, tuy nhiên vẫn ở mức cao (trên 50%), hệ số ROE này vẫn rất hấp dẫn đối với các nhà đầu tư.

### Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2008:

Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2008      Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31.12.2008 - Quỹ khen thưởng phúc lợi

$$\begin{aligned}
 &= \frac{\text{Số cổ phiếu đang lưu hành}}{414.154.151.322 - 12.933.172.803} \\
 &= \frac{23.759.436}{16.887 \text{ đồng/ Cổ phiếu.}}
 \end{aligned}$$

# **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

## **Các hoạt động của Ban kiểm soát**

Trong năm 2008, Ban Kiểm soát đã tiến hành những hoạt động sau:

- Tham gia tổ chức Đại hội Cổ đông 2008
- Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị & đưa ra những đề xuất đúng trên lợi ích của Quý Cổ đông.
- Tham gia các buổi làm việc của lãnh đạo Công ty về chiến lược, kế hoạch kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện

Xem xét các báo cáo kinh doanh do Ban Tổng Giám đốc và Ban Tài chính Kế toán chuẩn bị.

## **Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và quyết định của Ban Kiểm soát**

Trong năm 2008, Ban Kiểm soát đã có sự trao đổi thường xuyên nội bộ cũng như với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông. Năm qua, Ban Kiểm soát không có quyết định thanh tra, kiểm tra bất thường nào đối với các hoạt động của Công ty.

## **Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty**

Đến hết năm 2008, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp nghi vấn bất thường nào trong các hoạt động và tài chính của Công ty. Các hoạt động của đơn vị đều tuân thủ các quy định của Nhà nước, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty.

Ban Kiểm soát đồng ý với các đánh giá về hoạt động và tài chính trong các báo cáo của Ban TGD Công ty & Ban KHTC đưa ra.

## **Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, thành viên Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý**

Trong năm 2008 Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

Ban Kiểm soát cho rằng các cán bộ quản lý Cty CP Phần mềm FPT đã thể hiện trách nhiệm cao trong công tác điều hành.

## **Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông.**

Trong năm 2008, Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp hoạt động tốt với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, nắm bắt & kiểm soát được tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát đã chủ động đề nghị HĐQT họp định kỳ và tham gia tất cả các cuộc họp cũng như đóng góp ý kiến. Tuy nhiên công tác phối hợp giữa BKS & Cổ đông vẫn còn nhiều hạn chế, vì thành viên BKS đều là kiêm nhiệm không có đủ thời gian. Trong năm 2008, BKS cũng không nhận được yêu cầu chính thức nào từ phía các Cổ đông về việc kiểm tra, giám sát các hoạt động cụ thể của Công ty.



## BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CÔNG TY CỔ PHẦN PHẦN MỀM FPT 2008

### Công ty Cổ phần Phần mềm FPT và các công ty con Thông tin về Công ty

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số	0103006344	ngày 23 tháng 12 năm 2004
	0103006344	ngày 22 tháng 9 năm 2006
	0103006344	ngày 30 tháng 5 năm 2007
	0103006344	ngày 22 tháng 9 năm 2008
	0103006344	ngày 19 tháng 12 năm 2008

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và các giấy chứng nhận điều  
chính do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Hội đồng Quản trị	Nguyễn Thành Nam	Chủ tịch (từ ngày 1 tháng 12 năm 2008)
	Trương Gia Bình	Chủ tịch (đến ngày 1 tháng 12 năm 2008)
	Nguyễn Lâm Phương	Thành viên
	Đỗ Cao Bảo	Thành viên
	Lê Trương Tùng	Thành viên
	Hoàng Minh Châu	Thành viên

Ban Giám đốc	Nguyễn Thành Nam	Tổng Giám đốc (đến ngày 1 tháng 1 năm 2009)
	Bùi Thị Hồng Liên	Tổng Giám đốc (từ ngày 1 tháng 1 năm 2009)
		Phó Tổng Giám đốc (đến ngày 31 tháng 12 năm 2008)
	Nguyễn Lâm Phương	Phó Tổng Giám đốc
	Lê Thế Hùng	Phó Tổng Giám đốc
	Phạm Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc

Trụ sở đăng ký	89 Láng Hạ, Quận Đống Đa Hà Nội, Việt Nam
----------------	---

Đơn vị kiểm toán	Công ty TNHH KPMG Việt Nam
------------------	-------------------------------

## **BÁO CÁO VỀ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đối với các báo cáo tài chính hợp nhất của từng năm tài chính. Các báo cáo này được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống Kế toán Việt Nam và các nguyên tắc kế toán phổ biến được Việt Nam chấp thuận ("VAS"), trình bày trung thực và hợp lý tình hình hoạt động hợp nhất của Công ty Cổ phần Phần mềm FPT ("Công ty") và các công ty con ("Tập đoàn"); kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm. Để lập các báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc cần phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán phù hợp và áp dụng nhất quán các chính sách kế toán này;
- đưa ra các đánh giá và ước tính hợp lý và thận trọng;
- khẳng định rằng các chuẩn mực kế toán áp dụng có được tuân thủ, ngoại trừ bất kỳ khác biệt trọng yếu nào được công bố và giải trình trong các báo cáo tài chính hợp nhất; và
- lập các báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ khi việc giả định Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh là không thích hợp.

Ban Giám đốc đồng thời chịu trách nhiệm đảm bảo các sổ sách kế toán thích hợp được lập, trong đó trình bày, với sự chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn, và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ các yêu cầu của VAS. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm bảo toàn tài sản của Tập đoàn và theo đó có trách nhiệm thực hiện các bước thích hợp để ngăn chặn và phát hiện gian lận và những hành vi trái quy định khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty Cổ phần Phần mềm FPT và các công ty con đã tuân thủ các yêu cầu trên khi lập các báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Giám đốc

Bùi Thị Hồng Liên  
*Tổng Giám đốc*

Hà Nội, Việt Nam

Ngày:

## **BÁO CÁO CỦA KIỂM TOÁN VIÊN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi các Cổ đông  
Công ty Cổ phần Phần mềm FPT và các công ty con**

### **Phạm vi kiểm toán**

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán đính kèm của Công ty Cổ phần Phần mềm FPT ("Công ty") và bảng cân đối kế toán hợp nhất của Công ty Cổ phần Phần mềm FPT và các công ty con ("Tập đoàn") tại ngày 31 tháng 12 năm 2008 và các báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu và báo cáo lưu chuyển tiền tệ có liên quan cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008. Việc lập và trình bày báo cáo tài chính này thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện công việc kiểm toán để có được sự đảm bảo hợp lý rằng các báo cáo tài chính không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng xác minh cho các số liệu và các thuyết minh trên các báo cáo tài chính. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và các ước tính trọng yếu của ban lãnh đạo Công ty, cũng như việc đánh giá cách trình bày tổng quan của các báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

### **Ý kiến kiểm toán**

Theo ý kiến của chúng tôi, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phần mềm FPT và của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ của Công ty và Tập đoàn cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các nguyên tắc kế toán phổ biến được Việt Nam chấp thuận.

---

**Công ty TNHH KPMG**  
Việt Nam  
Giấy Chứng nhận Đầu tư số: 011043000345  
Báo cáo kiểm toán số: 08-02-073-04

---

John T. Ditty  
Chứng chỉ kiểm toán viên số N.0555/KTV  
*Tổng Giám đốc*  
Hà Nội,

---

Trần Hằng Thu  
Chứng chỉ kiểm toán viên số N.0877/KTV

**Công ty Cổ phần Phần mềm FPT và các công ty con**  
**Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2008**

	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>2008 VNĐ</b>	<b>2007 VNĐ</b>
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>Tài sản ngắn hạn</b>	<b>100</b>		<b>346.092.636.402</b>	<b>207.512.630.292</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>4</b>	<b>146.983.485.715</b>	<b>70.800.834.643</b>
Tiền	111		146.983.485.715	70.800.834.643
<b>Các khoản phải thu - ngắn hạn</b>	<b>130</b>	<b>5</b>	<b>167.003.523.424</b>	<b>124.619.196.947</b>
Phải thu khách hàng	131		162.754.718.845	108.404.353.581
Trả trước cho người bán	132		253.754.350	1.749.004.023
Phải thu nội bộ	133	5	519.409.290	209.735.408
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng	134		1.037.285.837	7.993.342.989
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	135		5.761.431.827	6.673.812.453
Dự phòng phải thu khó đòi	139	5	(3.323.076.725)	(411.051.507)
<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>32.105.627.263</b>	<b>12.092.598.702</b>
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		4.356.720.553	5.383.502.733
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		24.118.531.868	4.694.452.242
Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154		1.363.407.276	-
Tài sản ngắn hạn khác	158		2.266.967.566	2.014.643.727
<b>Tài sản dài hạn</b>	<b>200</b>		<b>190.967.489.341</b>	<b>156.534.902.691</b>
<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>163.934.108.699</b>	<b>145.408.970.960</b>
Tài sản cố định hữu hình	221	6	144.394.594.995	143.326.640.356
Nguyên giá	222		180.117.462.437	164.086.391.225
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(35.722.867.442)	(20.759.750.869)
Tài sản cố định hữu hình thuê tài chính	224	7	153.670.867	-
Nguyên giá	225		180.473.274	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		(26.802.407)	-
Tài sản cố định vô hình	227	8	2.216.210.350	2.082.330.604
Nguyên giá	228		3.607.603.822	2.832.956.136
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(1.391.393.472)	(750.625.532)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	9	17.169.632.487	-
<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>27.033.380.642</b>	<b>11.125.931.731</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	11	18.519.246.225	9.911.065.235
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		615.001.907	-
Tài sản dài hạn khác	268		7.899.132.510	1.214.866.496
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>537.060.125.743</b>	<b>364.047.532.983</b>

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này.*

**Công ty Cổ phần Phần mềm FPT và các công ty con**  
**Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2008 (tiếp theo)**

	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>2008 VNĐ</b>	<b>2007 VNĐ</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>122.905.974.421</b>	<b>103.170.494.121</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>122.373.530.261</b>	<b>102.950.937.391</b>
Nợ ngắn hạn	311		46.721.304	-
Phải trả ngắn hạn cho người bán	312		2.716.176.172	1.627.859.450
Người mua trả tiền trước	313		-	114.578.407
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	12	18.792.282.060	6.919.122.336
Phải trả công nhân viên	315		6.277.642.568	25.041.231.964
Chi phí phải trả	316		3.253.716.302	1.009.344.980
Phải trả nội bộ	317	13	79.778.445.292	64.217.073.931
Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng	318		1.117.699.271	-
Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	14	10.390.847.292	4.021.726.323
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>532.444.160</b>	<b>219.556.730</b>
Nợ dài hạn	334		146.775.542	-
Dự phòng trợ cấp thôi việc	336	15	385.668.618	219.556.730
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>414.154.151.322</b>	<b>260.877.038.862</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>		<b>414.154.151.322</b>	<b>260.877.038.862</b>
Vốn cổ phần	411	16	237.979.230.000	110.879.160.000
Cổ phiếu quỹ	414		(384.870.000)	(97.700.000)
Quỹ dự trữ chênh lệch tỷ giá hối đoái				
chuyển đổi báo cáo tài chính	416	17	4.590.541.822	(1.454.744.766)
Lợi nhuận chưa phân phối	420		159.036.076.697	156.327.887.950
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	431	18	12.933.172.803	(4.777.564.322)
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>537.060.125.743</b>	<b>364.047.532.983</b>

Người lập:

Người duyệt:

Nguyễn Khải Hoàn  
*Kế toán trưởng*

Bùi Thị Hồng Liên  
*Tổng Giám đốc*

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này.*

**Công ty Cổ phần Phần mềm FPT và các công ty con**  
**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm kết thúc**  
**ngày 31 tháng 12 năm 2008**

	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>2008 VNĐ</b>	<b>2007 VNĐ</b>
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>01</b>	<b>19</b>	<b>714.633.644.128</b>	<b>479.073.574.330</b>
<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	<b>02</b>		<b>(310.935.208)</b>	<b>-</b>
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>10</b>		<b>714.322.708.920</b>	<b>479.073.574.330</b>
<b>Giá vốn bán hàng</b>	<b>11</b>		<b>(287.982.841.399)</b>	<b>(210.308.118.171)</b>
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>20</b>		<b>426.339.867.521</b>	<b>268.765.456.159</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	21	20	41.462.187.848	9.676.936.344
Chi phí hoạt động tài chính	22	21	(34.121.188.448)	(4.832.018.884)
Chi phí bán hàng	24		(54.172.417.277)	(21.738.763.843)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		(156.330.715.292)	(79.416.018.626)
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>223.177.734.352</b>	<b>172.455.591.150</b>
<b>Kết quả của các hoạt động khác</b>	<b>40</b>			
Thu nhập khác	31		2.153.054.769	310.200.783
Chi phí khác	32		(1.227.506.085)	(17.856.245)
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>224.103.283.036</b>	<b>172.747.935.688</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp - hiện hành</b>	<b>51</b>	<b>22</b>	<b>(11.486.704.771)</b>	<b>(11.086.185.127)</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp - hoàn lại</b>	<b>52</b>	<b>22</b>	<b>615.001.907</b>	<b>-</b>
<b>Lợi nhuận thuần sau thuế</b>	<b>60</b>		<b>213.231.580.172</b>	<b>161.661.750.561</b>
<b>Lãi trên cổ phiếu</b>		<b>23</b>		<b>Đã được điều chỉnh lại</b>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu			9.064	6.961

Người lập:

Người duyệt:

Nguyễn Khải Hoàn  
*Kế toán trưởng*

Bùi Thị Hồng Liên  
*Tổng Giám đốc*

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này.*

**Công ty Cổ phần Phần mềm FPT**

**Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008**

	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>2008 VNĐ</b>	<b>2007 VNĐ</b>
<b>Tổng doanh thu</b>	<b>01</b>	<b>19</b>	<b>592.315.052.431</b>	<b>431.789.886.378</b>
<b>Các khoản giảm trừ doanh thu</b>	<b>02</b>		<b>(310.935.208)</b>	<b>-</b>
<b>Doanh thu thuần</b>	<b>10</b>		<b>592.004.117.223</b>	<b>431.789.886.378</b>
<b>Giá vốn bán hàng</b>	<b>11</b>		<b>(266.152.492.679)</b>	<b>(209.486.782.923)</b>
<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>20</b>		<b>325.851.624.544</b>	<b>222.303.103.455</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	21	20	40.743.163.233	9.675.156.751
Chi phí hoạt động tài chính	22	21	(29.928.539.404)	(4.809.438.579)
Chi phí bán hàng	24		(15.137.563.312)	(7.811.480.536)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		(105.595.589.550)	(54.474.273.556)
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>215.933.095.511</b>	<b>164.883.067.535</b>
<b>Kết quả của các hoạt động khác</b>	<b>40</b>			
Thu nhập khác	31		1.934.891.251	201.069.844
Chi phí khác	32		(971.989.694)	(12.943.108)
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>216.895.997.068</b>	<b>165.071.194.271</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp - hiện hành</b>	<b>51</b>	<b>22</b>	<b>(10.883.357.598)</b>	<b>(8.122.794.727)</b>
<b>Thuế thu nhập doanh nghiệp - hoãn lại</b>	<b>52</b>	<b>22</b>	<b>472.374.100</b>	<b>-</b>
<b>Lợi nhuận thuần sau thuế</b>	<b>60</b>		<b>206.485.013.570</b>	<b>156.948.399.544</b>

Người lập:

Người duyệt:

Nguyễn Khải Hoàn  
Kế toán trưởng

Bùi Thị Hồng Liên  
Tổng Giám đốc

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này.*

**Công ty Cổ phần Phần mềm FPT và các công ty con**  
**Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008**

	Vốn cổ phần VNĐ	Cổ phiếu quỹ VNĐ	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ VNĐ	Quỹ đầu tư và phát triển VNĐ	Quỹ khen thưởng và phúc lợi VNĐ	Quỹ chênh lệch tỷ giá hối đoái chuyển đổi báo cáo tài chính VNĐ	Lợi nhuận chưa phân phối VNĐ	Tổng cộng VNĐ
Số dư ngày 1 tháng 1 năm 2007	51.630.600.000	(26.600.000)	2.143.150.000	5.367.000	(2.562.108.000)	(14.520.000)	69.241.449.000	120.417.338.000
Vốn góp	2.500.000.000	-	-	-	-	-	-	2.500.000.000
Cổ phiếu thưởng đã phát hành	56.748.560.000	-	(2.143.150.000)	(5.367.000)	-	-	(54.600.043.000)	-
Mua cổ phiếu quỹ	-	(71.100.000)	-	-	-	-	-	(71.100.000)
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	-	161.661.750.561	161.661.750.561
Phân bổ vào các quỹ	-	-	-	-	7.109.498.177	-	(7.109.498.177)	-
Cổ tức	-	-	-	-	-	-	(12.865.770.434)	(12.865.770.434)
Sử dụng các quỹ	-	-	-	-	(9.324.954.499)	-	-	(9.324.954.499)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái do chuyển đổi báo cáo tài chính	-	-	-	-	-	(1.440.224.766)	-	(1.440.224.766)
<b>Số dư ngày 1 tháng 1 năm 2008</b>	<b>110.879.160.000</b>	<b>(97.700.000)</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>(4.777.564.322)</b>	<b>(1.454.744.766)</b>	<b>156.327.887.950</b>	<b>260.877.038.862</b>
Vốn góp	5.300.000.000	-	-	-	-	-	-	5.300.000.000
Cổ phiếu thưởng đã phát hành	121.800.070.000	-	-	-	-	-	(121.800.070.000)	-
Mua cổ phiếu quỹ	-	(287.170.000)	-	-	-	-	-	(287.170.000)
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	-	213.231.580.172	213.231.580.172
Phân bổ vào các quỹ	-	-	-	-	34.501.460.159	-	(34.501.460.159)	-
Cổ tức	-	-	-	-	-	-	(54.221.861.266)	(54.221.861.266)
Sử dụng các quỹ	-	-	-	-	(16.790.723.034)	-	-	(16.790.723.034)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái do chuyển đổi báo cáo tài chính	-	-	-	-	-	6.045.286.588	-	6.045.286.588
<b>Số dư ngày 31 tháng 12 năm 2008</b>	<b>237.979.230.000</b>	<b>(384.870.000)</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>12.933.172.803</b>	<b>4.590.541.822</b>	<b>159.036.076.697</b>	<b>414.154.151.322</b>

Người lập:

Người duyệt:

Nguyễn Khải Hoàn  
*Kế toán trưởng*

Bùi Thị Hồng Liên  
*Tổng Giám đốc*

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này.*



**Công ty Cổ phần Phần mềm FPT**  
**Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008**

	Vốn cổ phần VNĐ	Cổ phiếu quỹ VNĐ	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ VNĐ	Quỹ đầu tư và phát triển VNĐ	Quỹ khen thưởng và phúc lợi VNĐ	Lợi nhuận chưa phân phối VNĐ	Tổng cộng VNĐ
Số dư ngày 1 tháng 1 năm 2007	51.630.600.000	(26.600.000)	2.143.150.000	5.367.000	(2.562.108.000)	68.628.064.000	119.818.473.000
Vốn góp	2.500.000.000	-	-	-	-	-	2.500.000.000
Cổ phiếu thưởng đã phát hành	56.748.560.000	-	(2.143.150.000)	(5.367.000)	-	(54.600.043.000)	-
Mua cổ phiếu quỹ	-	(71.100.000)	-	-	-	-	(71.100.000)
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	156.948.399.544	156.948.399.544
Phân bổ vào các quỹ	-	-	-	-	7.109.498.177	(7.109.498.177)	-
Cổ tức	-	-	-	-	-	(12.865.770.434)	(12.865.770.434)
Sử dụng các quỹ	-	-	-	-	(9.324.954.499)	-	(9.324.954.499)
Số dư ngày 1 tháng 1 năm 2008	110.879.160.000	(97.700.000)	-	-	(4.777.564.322)	151.001.151.933	257.005.047.611
Vốn góp	5.300.000.000	-	-	-	-	-	5.300.000.000
Cổ phiếu thưởng đã phát hành	121.800.070.000	-	-	-	-	(121.800.070.000)	-
Mua cổ phiếu quỹ	-	(287.170.000)	-	-	-	-	(287.170.000)
Lợi nhuận thuần trong năm	-	-	-	-	-	206.485.013.570	206.485.013.570
Phân bổ vào các quỹ	-	-	-	-	34.501.460.159	(34.501.460.159)	-
Cổ tức	-	-	-	-	-	(54.221.861.266)	(54.221.861.266)
Sử dụng các quỹ	-	-	-	-	(16.790.723.034)	-	(16.790.723.034)
Số dư ngày 31 tháng 12 năm 2008	237.979.230.000	(384.870.000)	-	-	12.933.172.803	146.962.774.078	397.490.306.881

Người lập:

Người duyệt:

Nguyễn Khải Hoàn  
*Kế toán trưởng*

Bùi Thị Hồng Liên  
*Tổng Giám đốc*

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này.*

**Công ty Cổ phần Phần mềm FPT và các công ty con**  
**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008**

	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>2008 VNĐ</b>	<b>2007 VNĐ</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>		<b>224.103.283.036</b>	<b>172.747.935.688</b>
<b>Điều chỉnh cho các khoản</b>				
Khấu hao và phân bổ	02		26.771.157.028	10.652.618.355
Các khoản dự phòng	03		3.078.137.106	630.608.237
Thu lãi tiền gửi			(5.564.026.757)	(3.329.976.409)
Chênh lệch tỷ giá hối đoái do chuyển đổi báo cáo tài chính	04		6.045.286.588	(1.440.224.766)
Lỗ từ hoạt động đầu tư	05		-	40.438.257
Lãi từ thanh lý các tài sản cố định			(496.454.302)	-
Chi phí lãi vay	06		308.437.307	-
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>		<b>254.245.820.006</b>	<b>179.301.399.362</b>
Biến động các khoản phải thu và tài sản ngắn hạn khác	09		(69.603.001.981)	(61.856.465.544)
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		22.738.840.692	81.978.351.952
Biến động chi phí trả trước	12		1.026.782.180	-
			<b>208.408.440.897</b>	<b>199.423.285.770</b>
Lãi vay đã trả	13		(308.437.307)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14		(14.656.177.051)	(6.637.483.688)
Chi khác cho hoạt động kinh doanh	16		(23.468.344.261)	(10.553.182.742)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>169.975.482.278</b>	<b>182.232.619.340</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
Tiền chi mua sắm tài sản cố định và các khoản trả trước dài hạn	21		(54.138.587.354)	(144.376.462.303)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định	22		723.921.112	-
Tiền chi cho nhân viên và các tổ chức khác vay	23		(72.108.500.000)	(108.033.766.000)
Tiền thu lại các khoản đã cho nhân viên và các tổ chức khác vay	24		76.580.427.320	122.907.313.634
Thu lãi tiền gửi	27		4.358.938.982	3.226.628.406
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(44.583.799.940)</b>	<b>(126.276.286.263)</b>

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này.*

**Công ty Cổ phần Phần mềm FPT và các công ty con**  
**Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008**  
**(tiếp theo)**

	<b>Mã số</b>	<b>Thuyết minh</b>	<b>2008 VNĐ</b>	<b>2007 VNĐ</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu	31		5.300.000.000	2.500.000.000
Tiền chi mua lại cổ phiếu đã phát hành	32		(287.170.000)	(71.100.000)
Tiền chi trả cổ tức	36		(54.221.861.266)	(12.865.770.434)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(49.209.031.266)</b>	<b>(10.436.870.434)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>76.182.651.072</b>	<b>45.519.462.643</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>		<b>70.800.834.643</b>	<b>25.281.372.000</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>4</b>	<b>146.983.485.715</b>	<b>70.800.834.643</b>

**CÁC GIAO DỊCH PHI TIỀN TỆ CHỦ YẾU**

	<b>2008 VNĐ</b>	<b>2007 VNĐ</b>
Cổ phần thưởng đã phát hành	121.800.070.000	56.748.560.000

Người lập:

Người duyệt:

Nguyễn Khải Hoàn  
*Kế toán trưởng*

Bùi Thị Hồng Liên  
*Tổng Giám đốc*

*Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành báo cáo tài chính này.*

**Tại thời điểm 31/12/2008, Công ty có các công ty con và công ty liên kết như sau:**

<b>Tên Công ty</b>	<b>Loại hình Công ty</b>	<b>Nơi thành lập</b>	<b>Ngành nghề kinh doanh</b>	<b>Vốn điều lệ USD</b>	<b>% Sở hữu</b>
Công ty FPT Nhật Bản	TNHH	Nhật Bản	Giải pháp và phát triển phần mềm	900.000	100
Công ty FPT Châu Á Thái Bình Dương	TNHH	Singapore	Giải pháp và phát triển phần mềm	300.000	100
Công ty phần mềm FPT Malaysia	TNHH	Malaysia	Giải pháp và phát triển phần mềm Đào tạo các kỹ sư phần mềm	100.000	100
Công ty phần mềm FPT Châu Âu	TNHH	Pháp	Giải pháp và phát triển phần mềm Đào tạo các kỹ sư phần mềm	300.000	100
Công ty phần mềm FPT Australia	TNHH	Úc	Giải pháp và phát triển phần mềm Đào tạo các kỹ sư phần mềm	300.000	100

## TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc

Sau khi đề xuất và được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông 2009, Công ty cổ phần phần mềm FPT có một số thay đổi về nhân sự trong Hội đồng quản trị và Ban Giám Đốc Công ty. Cụ thể như sau:

STT	Vị trí	Năm 2009	Năm 2008
1	Chủ tịch HĐQT	Ông Nguyễn Thành Nam	Ông Nguyễn Thành Nam
2	Ủy viên HĐQT	Ông Trương Gia Bình	Ông Trương Gia Bình
3	Ủy viên HĐQT	Bà Bùi Thị Hồng Liên	Bà Bùi Thị Hồng Liên
4	Ủy viên HĐQT	Ông Nguyễn Lâm Phương	Ông Nguyễn Lâm Phương
5	Ủy viên HĐQT	Ông Lê Trường Tùng	Ông Lê Trường Tùng
6	Ủy viên HĐQT	Ông Bryan Pelz	Ông Phạm Minh Châu
7	Ủy viên HĐQT	Ông Ogawa Takeo	Ông Đỗ Cao Bảo
8	Tổng Giám Đốc	Bà Bùi Thị Hồng Liên	Ông Nguyễn Thành Nam

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### **ÔNG NGUYỄN THÀNH NAM**

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Tốt nghiệp tiến sỹ khoa toán năm 1988 tại Nga và bắt đầu ra nhập FPT ngay từ đó. Ông là một trong những lập trình viên, nhà phân tích hệ thống đầu tiên của FPT. Những năm sau này, ông tập trung nghiên cứu các lĩnh vực phần mềm doanh nghiệp, ngân hàng, quản trị doanh nghiệp. Năm 1997, ông cùng Trương Gia Bình quyết định thành lập FPT Software và trở thành một trong những người chủ chốt trong việc thiết lập thị trường phần mềm quốc tế cho Công ty. Trong năm 1999 ông được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc của Công ty cổ phần phần mềm FPT và mong muốn đưa FPT Software trở thành nhà cung cấp dịch vụ phần mềm hàng đầu trong khu vực.

### **ÔNG TRƯƠNG GIA BÌNH**

Ủy viên Hội đồng quản trị

Là một trong 13 thành viên sáng lập FPT vào những năm 1988. Ông Trương Gia Bình cũng là một trong những người sáng lập ra FPT Software. Ông Trương Gia Bình tốt nghiệp khoa toán cơ Đại học Tổng hợp quốc gia Matxcova năm 1979. Năm 1982, cũng tại trường Đại học này, ông đã bảo vệ thành công luận án tiến sỹ và được Nhà nước phong tặng danh hiệu Phó Giáo sư năm 1991.

### **ÔNG NGUYỄN LÂM PHƯƠNG**

Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc Bắt đầu sự nghiệp của mình tại FPT Software sau khi tốt nghiệp thạc sỹ chuyên ngành khoa học máy tính và mạng tại Nga năm 1991, trước khi thành lập FPT Software ông làm việc tại một đơn vị trực thuộc của FPT với vị trí Quản trị dự án. Năm 1999, ông được bổ nhiệm làm Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần FPT Software. Năm 2003, ông tốt nghiệp thạc sỹ chuyên ngành quản trị doanh nghiệp.

### **BÀ BÙI THỊ HỒNG LIÊN**

Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Tốt nghiệp thạc sỹ chuyên ngành kỹ sư công nghệ thông tin tại Nhật Bản. Ra nhập FPT từ những ngày đầu thành lập vào năm 1999 và sau đó trở thành Giám đốc điều hành của FPT tại Ấn Độ. Đến năm 2003, bà trở thành Giám đốc trung tâm phần mềm số 8 tại FPT Software. Những đóng góp của bà cho FPT Software là rất lớn. Năm 2005, bà được giao phụ điều hành mọi hoạt động sản xuất của Công ty tại Nhật Bản. Năm 2009, bà trở thành Tổng Giám đốc của Công ty cổ phần phần mềm FPT (FPT Software)

### **ÔNG LÊ TRƯỜNG TÙNG**

Ủy viên Hội đồng quản trị

Tốt nghiệp tiến sỹ Toán Lý tại Nga, ông Tùng đã có kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin. Hiện nay ông đang giữ chức vụ Hiệu trưởng trường Đại học công nghệ FPT.

### **ÔNG BRYAN PELZ**

Ủy viên Hội đồng quản trị

Sinh năm 1965, quốc tịch Mỹ. Với kinh nghiệm nhiều năm trong ngành Công nghệ thông tin. Hiện Ông Bryan đang là Tổng giám đốc Công ty cổ phần Vinagame.

### **ÔNG OGAWA TAKEO**

Ủy viên Hội đồng quản trị

Ông Ogawa Takeo mang quốc tịch Nhật Bản, tốt nghiệp thạc sỹ chuyên ngành Công nghệ thông tin. Ông đã có kinh nghiệm quản lý nhiều năm cho tập đoàn công nghệ thông tin lớn của Nhật Bản – Hitachi Soft. Hiện nay ông là cố vấn hiệp hội phần mềm Nhật Bản (JISA), thành viên HĐQT viện nghiên cứu Hitachi.

## **BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

### **BÀ BUI THỊ HỒNG LIÊN**

#### **ÔNG PHẠM MINH TUẤN**

Phó Tổng Giám đốc

Xuất phát là một lập trình viên và quản trị dự án, Đến năm 1999 trở thành giám đốc kỹ thuật tại FPT Software chi nhánh Ấn Độ. Hiện nay ông là Giám đốc FPT Software chi nhánh Đà Nẵng và Phó Tổng Giám đốc FPT Software.

### **ÔNG NGUYỄN LÂM PHƯƠNG**

#### **ÔNG LÊ THẾ HÙNG**

Phó Tổng Giám đốc

Tốt nghiệp tiến sỹ toán lý tại Nga năm 1985 và gia nhập FPT từ những ngày đầu năm 1988. Là trợ lý của Trương Gia Bình từ 1995 đến 1998, sau đó trở thành Giám đốc bộ phận Quản lý chất lượng và Quy trình. Dưới sự dẫn dắt của mình, ông đã đưa FPT Software đạt được chứng chỉ ISO 9001:2000, CMMI mức 5, BS 7799-2:2002 và trở thành Giám đốc điều hành năm 2003.

## **BAN KIỂM SOÁT**

#### **ÔNG PHAN PHƯƠNG ĐẠT**

Trưởng Ban kiểm soát

Ông Phan Phương Đạt sinh năm 1971, tốt nghiệp bằng tiến sỹ Toán tại Nga. Từ 1999 ông là trưởng ban nhân sự của FPT Software và hiện là trưởng ban nhân sự của FPT.

#### **ÔNG PHẠM THẾ VINH**

Ủy viên Ban kiểm soát

Ông Phạm Thế Vinh sinh năm 1975. Hiện là Kế toán trưởng của công ty TNHH Phân Phối FPT kiêm Phó ban hoạch định tài chính của Công ty TNHH Phân Phối FPT.

#### **BÀ NGUYỄN THỊ THIỀU HOA**

Ủy viên Ban kiểm soát

Bà Nguyễn Thị Thiều Hoa sinh năm 1977, tốt nghiệp trường đại học Ngoại ngữ. Từ năm 2000, bà giữ chức vụ trưởng phòng hành chính tại công ty cổ phần FPT Software.



## CƠ CẤU CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY TẠI NGÀY 31/03/2009

Danh mục	Số lượng sở hữu	Giá trị	Tỷ lệ (%)
<b>I. Tổng số vốn chủ sở hữu</b>	23.773.385	237.733.850.000	99,8969
<b>1. Cổ đông tổ chức</b>	16.553.953	165.539.530.000	69,5605
<b>2. Cổ đông đặc biệt</b>	1.979.490	19.794.900.000	8,3179
- HĐQT và Ban Giám đốc	1.673.683	16.736.830.000	7,0329
- Ban kiểm soát	305.807	3.058.070.000	1,2850
<b>3. Cổ đông cá nhân</b>	5.222.312	52.223.120.000	21,9444
<b>4. Cổ đông nước ngoài</b>	17.630	176.300.000	0,074
<b>II. Cổ phiếu quỹ</b>	24.538	245.380.000	0,1031
<b>Tổng cộng I + II</b>	<b>23.797.923</b>	<b>237.979.230.000</b>	<b>100</b>

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Bùi Thị Hồng Liên**